



# Eton House®

E-Maison International Pre-School • Thao Dien

# Menu

Week 1: From 11 to 15 August 2025

Inquire • Think • Learn

Since 1995, 30 years of delivering education  
Reggio Emilia Inspired

| WEEK 1                                                         | MONDAY - THỨ 2 | TUESDAY - THỨ 3                                                                   | WEDNESDAY - THỨ 4                                                                        | THURSDAY - THỨ 5                                                                           | FRIDAY - THỨ 6                                          |
|----------------------------------------------------------------|----------------|-----------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|
|                                                                | 11/Aug/25      | 12/Aug/25                                                                         | 13/Aug/25                                                                                | 14/Aug/25                                                                                  | 15/Aug/25                                               |
| <b>MORNING BREAKFAST</b><br>(ĂN SÁNG)                          |                | Pancake with Marmalade<br>(Bánh pancake, mứt cam)                                 | Sticky Rice with Shredded Chicken and Quail Eggs<br>(Xôi gà xé và trứng cút)             | Soup with Minced Chicken, Mushroom, Vegetables and Macaroni<br>(Nui gà băm, nấm và rau củ) | Mozzarella Sandwich<br>(Sandwich phô mai)               |
|                                                                |                |                                                                                   |                                                                                          |                                                                                            |                                                         |
| <b>MORNING SNACK</b><br>(ĂN DẶM SÁNG)                          |                | Banana<br>(Chuối)                                                                 | Dragon Fruit<br>(Thanh long)                                                             | Pear<br>(Lê)                                                                               | Cantaloup<br>(Dưa lưới)                                 |
|                                                                |                |                                                                                   |                                                                                          |                                                                                            |                                                         |
| <b>APPETIZER</b><br>(KHAI VỊ)                                  |                | Pumpkin Soup<br>(Súp bí đỏ)                                                       | Cream of Sweetcorn Soup<br>(Súp kem bắp)                                                 | Cream of Carrot & Lentil Soup<br>(Súp kem cà rốt và đậu lăng)                              | Broccoli Soup<br>(Súp bông cải xanh)                    |
| <b>MAIN COURSE</b><br>(MÓN CHÍNH)                              |                | Chicken Nugget with Thousand Sauce<br>(Gà chiên xù sốt Thousand)<br>Rice<br>(Cơm) | Pasta with Vegetable Sauce<br>(Mì Ý sốt rau củ)                                          | Fish Nugget with Teriyaki Sauce<br>(Cá chiên xù sốt Teriyaki)<br>Rice<br>(Cơm)             | Chicken Balls and Bow Tie Pasta<br>(Nui nơ sốt gà viên) |
| <b>VEGETABLE</b><br>(RAU CỦ)                                   |                | Tomato/ Cucumber<br>(Cà chua/ dưa leo)                                            | Stir-fried Cauliflower<br>(Bông cải trắng xào)                                           | Steamed Sweetcorn<br>(Bắp hạt hấp)                                                         | Tomato/ Cucumber<br>(Cà chua/ Dưa leo)                  |
| <b>DESSERT</b><br>(TRÁNG MIỆNG)                                |                | Watermelon<br>(Dưa hấu)                                                           | Orange<br>(Cam)                                                                          | Apple<br>(Táo)                                                                             | Grape<br>(Nho)                                          |
| Fruits can be changed depending on delivery, season or quality |                |                                                                                   |                                                                                          |                                                                                            |                                                         |
| <b>AFTERNOON SNACK</b><br>(ĂN XẾ CHIỀU)                        |                | Mozzarella Sandwich<br>(Sandwich phô mai)                                         | Crab Stick, Egg, Carrot, Cucumber Kimbap<br>(Cơm cuộn thanh cua, trứng, cà rốt, dưa leo) | Banh Mi with Egg Mayo<br>(Bánh mì trứng sốt Mayonnaise)                                    | Pancake with Honey<br>(Bánh pancake, mật ong)           |



Week 2: From 18 to 22 August 2025

| WEEK 2                                                         | MONDAY - THỨ 2                                                                                 | TUESDAY - THỨ 3                                                     | WEDNESDAY - THỨ 4                                                                     | THURSDAY - THỨ 5                                                                               | FRIDAY - THỨ 6                                                                   |
|----------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|
|                                                                | 18/Aug/25                                                                                      | 19/Aug/25                                                           | 20/Aug/25                                                                             | 21/Aug/25                                                                                      | 22/Aug/25                                                                        |
| <b>MORNING BREAKFAST</b><br>(ĂN SÁNG)                          | Mozzarella Sandwich<br>(Sandwich phô mai)                                                      | Pancake with Honey<br>(Bánh pancake, mật ong)                       | Soup with Minced Chicken,<br>Vegetables & Noodle<br>(Mì gà băm rau củ)                | Crab Stick, Egg, Carrot,<br>Cucumber Kimbap<br>(Cơm cuộn thanh cua, trứng,<br>cà rốt, dưa leo) | Chicken with Quail Egg<br>Soup<br>(Súp gà xé trứng cút,<br>tóc tiên)             |
| <b>MORNING SNACK</b><br>(ĂN DẶM SÁNG)                          | Apple<br>(Táo)                                                                                 | Banana<br>(Chuối)                                                   | Watermelon<br>(Dưa hấu)                                                               | Pear<br>(Lê)                                                                                   | Mango<br>(Xoài)                                                                  |
| <b>APPETIZER</b><br>(KHAI VỊ)                                  | Sweet Yam & Carrot Soup<br>(Súp khoai lang & cà rốt)                                           | Broccoli Soup<br>(Súp bông cải xanh)                                | Potato Soup<br>(Súp khoai tây)                                                        | Tomato Soup<br>(Súp cà chua)                                                                   | Pumpkin Soup<br>(Súp bí đỏ)                                                      |
| <b>MAIN COURSE</b><br>(MÓN CHÍNH)                              | Fish Nugget with Tamarind Sauce<br>(Cá chiên xì xốt me)<br>Rice<br>(Cơm)                       | Pasta with Vegetable Sauce<br>(Mì Ý sốt rau củ)                     | Omelette with Sweetcorn & Onion<br>(Trứng chiên bắp hạt và hành tây)<br>Rice<br>(Cơm) | Japchae<br>(Miến xào kiểu Hàn Quốc)                                                            | Pasta with Chicken and<br>Lemon Butter Sauce<br>(Nui gà áp chảo sốt bơ<br>chanh) |
| <b>VEGETABLE</b><br>(RAU CỦ)                                   | Stir-fried Broccoli<br>(Bông cải xanh xào)                                                     | Steamed Carrot<br>(Cà rốt hấp)                                      | Stir-fried Cauliflower<br>(Bông cải trắng xào)                                        | Steamed Sweetcorn<br>(Bắp hạt hấp)                                                             | Tomato/ Cucumber<br>(Cà chua/ dưa leo)                                           |
| <b>DESSERT</b><br>(TRÁNG MIỆNG)                                | Watermelon<br>(Dưa hấu)                                                                        | Dragon Fruit<br>(Thanh long)                                        | Apple<br>(Táo)                                                                        | Orange<br>(Cam)                                                                                | Grape<br>(Nho)                                                                   |
| Fruits can be changed depending on delivery, season or quality |                                                                                                |                                                                     |                                                                                       |                                                                                                |                                                                                  |
| <b>AFTERNOON SNACK</b><br>(ĂN XE CHIỀU)                        | Crab Stick, Egg, Carrot, Cucumber<br>Kimbap<br>(Cơm cuộn thanh cua, trứng, cà rốt,<br>dưa leo) | Boiled Sweetcorn and Quail Eggs<br>(Bắp cắt khúc và trứng cút luộc) | Mozzarella Sandwich<br>(Sandwich phô mai)                                             | Banana Muffin<br>(Bánh muffin chuối)                                                           | Pancake with Honey<br>(Bánh pancake, mật ong)                                    |



| WEEK 3                                                         | MONDAY - THỨ 2                                                                                      | TUESDAY - THỨ 3                                                                       | WEDNESDAY - THỨ 4                                      | THURSDAY - THỨ 5                                                                         | FRIDAY - THỨ 6                                                                    |
|----------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|
|                                                                | 25/Aug/25                                                                                           | 26/Aug/25                                                                             | 27/Aug/25                                              | 28/Aug/25                                                                                | 29/Aug/25                                                                         |
| <b>MORNING BREAKFAST</b><br>(ĂN SÁNG)                          | Crab Stick, Egg, Carrot, Cucumber Kimbap<br>(Cơm cuộn thanh cua, trứng, cà rốt, dưa leo)            | Sticky Rice with Shredded Chicken and Quail Eggs<br>(Xôi gà xé và trứng cút)          | Mozzarella Sandwich<br>(Sandwich phô mai)              | Chicken Wonton Soup<br>(Súp hoành thánh gà)                                              | Pancake with Marmalade<br>(Bánh pancake, mứt cam)                                 |
| <b>MORNING SNACK</b><br>(ĂN DẶM SÁNG)                          | Pear<br>(Lê)                                                                                        | Banana<br>(Chuối)                                                                     | Mango<br>(Xoài)                                        | Apple<br>(Táo)                                                                           | Cantaloup<br>(Dưa lưới)                                                           |
| <b>APPETIZER</b><br>(KHAI VỊ)                                  | Broccoli Soup<br>(Súp bông cải xanh)                                                                | Cream of Carrot & Lentil Soup<br>(Súp kem cà rốt và đậu lăng)                         | Spinach Soup<br>(Súp cải bó xôi)                       | Potato Soup<br>(Súp khoai tây)                                                           | Pumpkin Soup<br>(Súp bí đỏ)                                                       |
| <b>MAIN COURSE</b><br>(MÓN CHÍNH)                              | Ramen Noodle Soup with Chicken, Spinach & Boiled Egg<br>(Mì Ramen nấu gà, rau bó xôi và trứng luộc) | Omelette with Sweetcorn & Onion<br>(Trứng chiên bắp hạt và hành tây)<br>Rice<br>(Cơm) | Pasta with Vegetable Sauce<br>(Mì Ý sốt rau củ)        | Fish Nugget with Tamarind Sauce<br>(Cá chiên xù sốt me)<br>Rice<br>(Cơm)                 | Chicken Nugget with Teriyaki Sauce<br>(Gà chiên xù sốt Teriyaki)<br>Rice<br>(Cơm) |
| <b>VEGETABLE</b><br>(RAU CỦ)                                   | Steamed Green Bean<br>(Đậu que Nhật hấp)                                                            | Stir-fried Broccoli<br>(Bông cải xanh xào)                                            | Steamed Sweetcorn<br>(Bắp hạt hấp)                     | Tomato/ Cucumber<br>(Cà chua/ dưa leo)                                                   | Stir-fried Cauliflower<br>(Bông cải trắng xào)                                    |
| <b>DESSERT</b><br>(TRÁNG MIỆNG)                                | Watermelon<br>(Dưa hấu)                                                                             | Dragon Fruit<br>(Thanh long)                                                          | Orange<br>(Cam)                                        | Watermelon<br>(Dưa hấu)                                                                  | Grape<br>(Nho)                                                                    |
| Fruits can be changed depending on delivery, season or quality |                                                                                                     |                                                                                       |                                                        |                                                                                          |                                                                                   |
| <b>AFTERNOON SNACK</b><br>(ĂN XE CHIỀU)                        | Pancake with Honey<br>(Bánh pancake, mật ong)                                                       | Fish Nugget<br>(Cá chiên xù)                                                          | Salted Egg Custard Bun<br>(Bánh bao kim sa trứng muối) | Crab Stick, Egg, Carrot, Cucumber Kimbap<br>(Cơm cuộn thanh cua, trứng, cà rốt, dưa leo) | Mozzarella Sandwich<br>(Sandwich phô mai)                                         |

